

Số: 50 /TB-VPCP

Hà Nội, ngày 17 tháng 02 năm 2009

THÔNG BÁO**Ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân tại cuộc họp về
Chương trình tín dụng đối với học sinh, sinh viên**

Ngày 12 tháng 02 năm 2009, tại Văn phòng Chính phủ, thay mặt Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân đã chủ trì cuộc họp về Chương trình tín dụng đối với học sinh, sinh viên. Tham dự cuộc họp có đại diện các Bộ: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội, Văn phòng Chính phủ. Sau khi nghe báo cáo của các Bộ, cơ quan, Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân đã kết luận như sau:

1. Chương trình Tín dụng đối với học sinh, sinh viên là một chương trình quan trọng, có ý nghĩa, tác dụng tích cực thể hiện sự quan tâm, hỗ trợ của Đảng và Nhà nước đối với vấn đề an sinh xã hội, đặc biệt là đối với các gia đình nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ luôn quan tâm, chỉ đạo, tập trung nguồn lực lớn cho việc triển khai Chương trình nhằm thực hiện chủ trương không để một học sinh, sinh viên nào phải bỏ học vì thiếu tiền đi học.

Qua hơn một năm triển khai thực hiện, Chương trình đã đạt được nhiều kết quả, phát triển cả về quy mô và nguồn lực. Đã có trên 9.500 tỷ đồng được giải ngân cho trên 1,2 triệu học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vay, nhờ đó, nhiều gia đình nghèo đã vơi đi mối lo về chi phí cho con học tập.

2. Chương trình đã được triển khai thực hiện trên diện rộng tại 9.048 xã, phường trong cả nước. Các Bộ: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Lao động-Thương binh và Xã hội; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các cơ quan đoàn thể, các tổ chức, cá nhân và đặc biệt là Ngân hàng Chính sách xã hội đã có nhiều cố gắng trong việc chỉ đạo, bảo đảm nhân lực và kinh phí để triển khai nhanh chóng đưa nội dung của chương trình cho vay học tập vào cuộc sống trước hết là cho vay học kỳ I năm học 2008-2009.

Bên cạnh những kết quả đạt được, mặc dù mới triển khai được một năm nhưng cũng bộc lộ một số tồn tại như tỷ lệ bình xét cho vay sai đối tượng là 0,35%, tỷ lệ Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận sai đối tượng là 0,25%, tỷ lệ Tổ tiết kiệm và Vay vốn để xảy ra trường hợp bình xét cho vay sai đối tượng là 0,89%. Tuy những tồn tại này chiếm tỷ lệ rất nhỏ so với kết quả đạt được và không làm ảnh hưởng lớn đến mục tiêu của Chương trình nhưng vì chương trình này là chủ trương lớn, mang tính nhân văn, ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống xã

hội mà Đảng và Nhà nước rất quan tâm nên các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan cần quan tâm đánh giá cụ thể để rút kinh nghiệm, khắc phục, kiên quyết không để tái phạm các tồn tại, khuyết điểm này.

3. Để tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình trong thời gian tới, giao các cơ quan:

a) Bộ Tài chính:

- Chủ trì phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội và các cơ quan liên quan xác định phương án sử dụng các nguồn vốn để đảm bảo đủ vốn cho Chương trình theo kế hoạch.

- Trước ngày 25 tháng 02 năm 2009, Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ về nguồn cho thực hiện chương trình này để tháng 02 năm 2009 có 1.000 tỷ đồng và tháng 3 năm 2009 có 3.000 tỷ đồng bổ sung cho Chương trình.

b) Bộ Giáo dục và Đào tạo khẩn trương phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội, các Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, các trường...để rà soát, hoàn chỉnh, thử nghiệm và xây dựng hướng dẫn sử dụng phần mềm quản lý thông tin về cho vay đối với học sinh, sinh viên. Tiến hành nghiệm thu phần mềm này trong tháng 03 năm 2009; tổ chức tập huấn qua mạng cho tất cả các trường đại học, cao đẳng, các sở giáo dục và đào tạo, các sở lao động thương binh và xã hội và ngân hàng chính sách các tỉnh về cách sử dụng, đảm bảo để các đơn vị này có thể sử dụng được từ tháng 04 năm 2009.

c) Ngân hàng Chính sách xã hội:

- Chậm nhất vào ngày 15 tháng 03 năm 2009, làm việc với Bộ Quốc phòng và các cơ quan liên quan thống kê số đối tượng đã vay, nhưng sau đó nhập ngũ sau khi ra trường, nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách cho vay đối với số đối tượng này, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Trong tháng 03 năm 2009, chủ trì phối hợp với các cơ quan, địa phương, các trường rà soát, xây dựng, công bố Quy trình chuẩn bị thu nợ trên tinh thần khuyến khích đối với các trường hợp có khả năng trả nợ sớm trước hạn. Quy trình cần nêu cụ thể các nội dung về công tác cập nhật số liệu, dự báo số lượng hoặc sinh viên sắp ra trường, ký cam kết trả nợ, thời điểm đi làm...của học sinh, sinh viên để địa phương, nhà trường, gia đình, học sinh và chủ sử dụng lao động biết thông tin về tình hình học tập, trách nhiệm trả nợ của học sinh, sinh viên; có hướng dẫn xử lý đối với các trường hợp đặc biệt như học sinh sau khi ra trường nhập ngũ, xuất cảnh....

- Trong tháng 03 năm 2009, chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thành lập các đoàn công tác liên ngành đi địa phương làm việc với chính quyền cơ sở, các tổ chức nhận ủy thác, các Tổ Tiết kiệm và Vay vốn để kiểm tra về việc cho vay và thực hiện quy định của Quy trình thu hồi nợ, để bổ sung hoàn chỉnh quy trình.

- Trong tháng 04 năm 2009, chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thành lập các đoàn công tác liên ngành đi kiểm tra tại các trường về việc cho vay, trao đổi với nhà trường và học sinh để tiếp thu ý kiến về Quy trình thu hồi nợ và phần mềm quản lý thông tin.

- Chủ trì phối hợp với các Bộ, cơ quan tổ chức cuộc họp báo để trao đổi và tuyên truyền thông tin rộng rãi về Chương trình.

- Trong tháng 02 năm 2009, thực hiện phát hành trái phiếu do Chính phủ bảo lãnh, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan sắp xếp, cân đối, dành tỷ lệ hợp lý nguồn vốn cho Chương trình.

4. Cuối tháng 04 năm 2009 sẽ tổ chức Hội nghị sơ kết nhằm đánh giá kết quả thực hiện Chương trình, chuẩn bị triển khai cho vay năm học mới và công tác thu hồi nợ.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để các cơ quan, đơn vị liên quan biết, thực hiện./..

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Ttg;
- Các Bộ: TC, LĐ-TB&XH, GD&ĐT;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Hội Cựu chiến binh VN;
- Hội Nông dân VN;
- TW Hội LH Phụ nữ VN;
- TW Đoàn TNCSHCM;
- Đài Truyền hình Việt Nam,
- Đài Tiếng nói Việt Nam;
- VPCP, BTCN, các PCN, các Vụ: TH, TKBT, KGVX, ĐP, công TTĐT;
- Lưu: VT, KTTH (4) M.Cường /100

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Phạm Văn Phượng